

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2020/HS-ST
Ngày 25-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hứa Thị Thanh Xuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Nhật Chiến.

Bà Hoàng Hải Yến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lan – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thanh Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 81/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2020/HSST-QĐ ngày 09 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Lộc Văn B, sinh ngày 20/12/1990 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N (nay là thôn L) xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lộc Văn K, sinh năm 1966 và bà Lâm Thị T, sinh năm 1962 vợ: Hoàng Thị K, sinh năm 1995 (đã ly hôn); con: có 01 con, sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/02/2020 đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Đàm Đức Đ, sinh năm 1989; Nơi ĐKKHKT: Thôn Q II, xã Q, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; hiện đang cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- Người chứng kiến: Anh Hứa Viết T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 30 phút, ngày 12/02/2020, tổ công tác Công an thành phố Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại khu vực đường M, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn phát hiện Lộc Văn B có biểu hiện nghi vấn phạm tội ma túy, đã tiến hành kiểm tra, thu giữ trong túi quần bên phải phía trước của Lộc Văn B 01 bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 11 điều thuốc và 01 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy.

Tại Kết luận giám định số 76/KL-PC09 ngày 14/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn đã kết luận: Chất bột màu trắng trong gói giấy bạc thu giữ là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,313 gam (đã trừ bì).

Tại Cơ quan điều tra, Lộc Văn B khai nhận: Lộc Văn B sử dụng ma túy từ năm 2018 đến nay. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 12/02/2020, Lộc Văn B một mình điều khiển xe mô tô Hoda Wave chưa có biển kiểm soát đi trên đường L đến khu vực vườn hoa 17/10 thì gặp Đàm Đức Đ nên dừng xe lại nói chuyện. Đàm Đức Đ rủ Lộc Văn B góp tiền cùng đi mua ma túy về sử dụng. Lộc Văn B đồng ý rồi điều khiển xe mô tô chở Đàm Đức Đ vào ngõ 57 đường M, phường H, thành phố L khoảng 200m thì Đàm Đức Đ bảo dừng xe chờ. Lộc Văn B dừng xe đưa cho Đàm Đức Đ 153.000 đồng và đứng ở xe chờ, còn Đàm Đức Đ một mình đi bộ vào trong ngõ mua ma túy cụ thể với ai Lộc Văn B không biết. Vài phút sau Đàm Đức Đ đi ra thông báo đã mua được ma túy. Lộc Văn B điều khiển xe mô tô chở Đàm Đức Đ đến khu vực nghĩa trang thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để sử dụng ma túy. Đàm Đức Đ lấy gói ma túy chia ra làm 2 phần, đưa cho Lộc Văn B 01 phần. Đàm Đức Đ sử dụng hết phần ma túy của mình bằng hình thức chích. Lộc Văn B sử dụng hết phần ma túy của mình bằng hình thức hít. Sau khi dùng ma túy xong, Lộc Văn B chở Đàm Đức Đ đến khu vực đường L thì Đàm Đức Đ xuống xe về nhà. Sau đó, Lộc Văn B điều khiển xe mô tô đến khu vực cổng chợ Đ mua 01 gói ma túy giá 100.000 đồng với một người đàn ông không quen biết và cất giấu gói ma túy trong bao thuốc lá Thăng Long để ở túi quần bên phải phía trước. Khi Lộc Văn B điều khiển xe đến khu vực đường M, phường V, thành phố L thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt giữ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đàm Đức Đ thừa nhận được góp 137.000 đồng cùng với 153.000 đồng của Lộc Văn B mua ma túy về sử dụng chung. Đàm Đức Đ trực tiếp mua ma túy tại ngõ 57 M với một người đàn ông tên là C, không rõ địa chỉ, số ma túy mua được Đàm Đức Đ và Lộc Văn B đã chia nhau sử dụng hết.

Tại Cáo trạng số 85/CT-VKS - MT ngày 12/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lộc Văn B về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi như trong cáo trạng là đúng với hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lộc Văn B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lộc Văn B từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 12/02/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chứa chất ma túy còn lại sau giám định, 01 bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 11 điếu thuốc lá, 01 khẩu trang, 01 mũ bảo hiểm; trả lại bị cáo Lộc Văn B 01 xe mô tô Honda Wave không biển kiểm soát kèm 01 chìa khóa xe mô tô, 01 điện thoại di động hiệu ITEL, 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy bán xe và số tiền 231.000 đồng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng bị cáo tỏ ra hối hận và xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt quả tang, vật chứng thu giữ, và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ căn cứ xác định: Ngày 12/02/2020, tại khu vực đường M, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, Lộc Văn B có hành vi tàng trữ trái phép 0,313 gam chất ma túy Heroine để sử dụng.

[2] Căn cứ vào Kết luận giám định số 76/KL-PC09 ngày 14/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Lộc Văn B về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về ma túy. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ tác hại của ma túy ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây mất trật tự an toàn xã hội nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng đối với bị cáo mới đủ để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Để có căn cứ quyết định hình phạt, ngoài việc đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cần xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, tại phiên tòa bị cáo tỏ ra ăn năn hối

cải, bị cáo thuộc hộ nghèo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo kết quả xác minh, bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong bên trong chứa chất ma túy còn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành, 01 bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 11 điếu thuốc lá và 01 khẩu trang, 01 mũ bảo hiểm là vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy; 01 xe mô tô Honda Wave, 01 chìa khóa xe mô tô, 01 điện thoại di động hiệu Itel, 01 giấy bán xe và số tiền 231.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội, 01 chứng minh nhân dân là giấy tờ cá nhân, cần trả lại bị cáo.

[10] Đối với anh Đàm Đức Đ không liên quan đến hành vi bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy. Về hành vi trước đó đã cùng bị cáo góp tiền đi mua ma túy về sử dụng, Đàm Đức Đ đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đối với người đàn ông tên C đã bán ma túy cho Đàm Đức Đ ở ngõ 57 đường M và người đàn ông đá bán ma túy cho bị cáo Lộc Văn B ở khu vực cổng chợ Đ, do không biết rõ họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[11] Về hành vi, quyết định tố tụng và về việc thu thập tài liệu, chứng cứ của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng và việc thu thập chứng cứ, tài liệu của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[12] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố Lạng Sơn về tội danh, hình phạt đối với bị cáo và các nội dung khác là có căn cứ và phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[14] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lộc Văn B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lộc Văn B 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 12/02/2020.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong chứa chất ma túy còn lại sau giám định, 01 bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 11 điếu thuốc, 01 khẩu trang và 01 mũ bảo hiểm.

3.2. Trả lại bị cáo Lộc Văn B: 01 xe mô tô Honda Wave không biển kiểm soát, 01 chìa khóa xe mô tô, 01 điện thoại di động hiệu IteL, 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy bán xe và số tiền 231.000 đồng (hai trăm ba mươi một nghìn đồng).

(Vật chứng nêu trên được ghi trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/5/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Bị cáo Lộc Văn B phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo, NCQLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hứa Thị Thanh Xuyên